TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HS-ST
Ngày 30-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Linh;

Ông Thái Văn L.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoàng Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Võ Tấn L (Mót), sinh ngày 07-01-1999, tại Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Tấn P và bà Nguyễn Thị Thu H (chết); Vợ con: chưa có; Tiền án: Không có; Tiền sự: Tại quyết định số: 76/QĐ-XPVPHC ngày 07-6-2019, Công an xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt Võ Tấn L 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-8-2020 đến ngày 05-8-2020 chuyển tạm giam cho đến nay. "có mặt".

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1994. "vắng mặt"

Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 01-8-2020, Võ Tấn L chạy xe đạp một mình đến nhà anh Nguyễn Minh H, tại ấp C, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, L nhìn thấy cổng rào và cửa nhà trước không khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lúc này, L để xe đạp ngoài bờ ruộng rồi đi bộ đến mở cổng rào và mở cửa đi vào trong nhà. Đến phòng ngủ, L nhìn thấy 1 điện thoại di động Iphone Xs đang để trên bàn và 01 cái ví nam màu đen. L lấy điện thoại Iphone Xs và lục ví lấy số tiền 1.100.000 đồng bỏ vào túi, rồi lấy xe đạp đi về nhà. Khi về nhà, bị cáo lấy điện thoại di động vừa trộm được cất trên mái tôn nhà. Đến sáng ngày 02-8-2020, anh Nguyễn Minh H phát hiện mất trộm tài sản nên trình báo sự việc đến Công an xã H. Khoảng 15 giờ cũng ngày, Công an xã H mời L đến làm việc thì L khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu vàng đồng, dung lượng 64GB; tiền Việt Nam 1.100.000 đồng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trả lại cho anh Nguyễn Minh H.

Tại kết luận định giá tài sản số: 16/KL-HĐĐG ngày 11-8-2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu vàng đồng, dung lượng 64GB, đã qua sử dụng có giá trị là 9.667.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 75/CT-VKSCT ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Võ Tấn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo L đã có hành vi lén lút lấy tài sản là của anh Nguyễn Minh H có tổng giá trị giá 10.767.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo L. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L từ 12 đến 18 tháng tù. Do bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về biện pháp tư pháp, anh

Nguyễn Minh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có tranh luận gì. Nội dung lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong H sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 01-8-2020, lợi dụng sơ hở của anh Nguyễn Minh H trong việc quản lý tài sản, bị cáo L đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản gồm tiền Việt Nam 1.100.000 đồng và điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu vàng đồng, dung lượng 64GB có trị giá 9.667.000 đồng.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong H sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận, bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Thông qua diễn biến vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa, cho thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản, gây mất an toàn và trật tự công cộng được Luật hình sự bảo vệ, ảnh

hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị, nhưng với bản tính lười lao động, bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Chính vì lẽ đó, cần thiết phải có hình phạt tương xứng áp dụng đối với bị cáo mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Anh Nguyễn Minh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu vàng đồng, dung lượng 64GB; tiền Việt Nam 1.100.000 đồng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trả lại cho anh Nguyễn Minh H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Võ Tấn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Võ Tấn L** (Mót) phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Tấn L (Mót) **01** (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 8 năm 2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Võ Tấn L (Mót) phải chịu 200.000 đồng

án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan thi hành án hình sự C.A huyện Châu Thành;
- Lưu: H sơ, Tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Phương